TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 305/2021/QĐST-HNGĐ	*Chợ Lách, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 244/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Ngọc L**, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: số nhà 344/12 ấp TP, xã SĐ, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: số nhà 344/12 ấp TP, xã SĐ, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc L với ông Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

- *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc L với ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:*

Bà L với ông Đ có một người con chung tên Nguyễn Đức L sinh ngày 17/3/2003 hiện nay đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Bà L và ông Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà L và ông Đ trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà L tự nguyện nộp số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001796 ngày 02/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Bà L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện CL;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện CL;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Nga